

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2012/NQ-HĐND

Đồng Xoài, ngày 17 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Phương án Đặt tên đường đô thị
thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (đợt 3)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 05/11/2012; Báo cáo thẩm tra số 54/BC-HĐND-VHXXH ngày 23/11/2012 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án đặt tên đường đô thị thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (đợt 3), gồm 27 tuyến đường.

(có danh mục kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2012 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Tấn Hưng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC TÊN ĐƯỜNG THỊ XÃ
ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC (đợt 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 32/2012/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

I. Khu quy hoạch Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và khu dân cư: 03 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Võ Văn Tấn	Đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến đường vành đai 72m	300	28
02	Mai Thúc Loan	Đoạn từ đường quy hoạch số 31 đến đường vành đai 72m	363	19
03	Tô Hiệu	Đoạn từ đường Phú Riêng Đỏ đến đường Võ Văn Tấn	137	13

II. Khu quy hoạch 05 cơ quan tỉnh và khu dân cư: 01 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Lương Thế Vinh	Đoạn từ đường Hùng Vương đến đường quy hoạch	216	21

III. Khu Trung tâm hành chính phường Tân Thiện: 02 tuyến đường.

Số	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều	Lộ giới
-----------	---------------------------	---------------	--------------	----------------

TT			dài (m)	(m)
01	Đinh Bộ Lĩnh	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường Trần Quang Khải	239	32
02	Trần Quang Khải	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường quy hoạch	424	23

IV. Khu quy hoạch Trung tâm hành chính phường Tân Xuân: 02 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Võ Thị Sáu	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ đến đường vành đai 72m	267	21
02	Trần Tế Xương	Đoạn từ đường quy hoạch đến đường vành đai 72m	177	17

V. Khu quy hoạch Trung tâm văn hóa phường Tân Đông: 06 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Nguyễn Huệ (nối dài)	Đoạn từ đường QL14 đến đường Lê Lợi	900	28
02	Lê Lợi	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ (nối dài) đến đường quy hoạch	287	28
03	Nguyễn Trường Tộ	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ (nối dài) đến đường quy hoạch	287	17
04	Lê Văn Sĩ	Đoạn từ đường Nguyễn Huệ (nối dài) đến đường quy hoạch	339	17
05	Ông Ích Khiêm	Đoạn từ đường Nguyễn Trường Tộ đến đường Lê Văn Sĩ	215	17
06	Nguyễn Khuyến	Đoạn từ đường Nguyễn Trường Tộ đến đường Lê Văn Sĩ	222	17

VI. Khu Trung tâm hành chính - Lâm viên thị xã Đồng Xoài: 06 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Chu Văn An	Đoạn từ đường quy hoạch đến đường Trương Công Định	340	18
02	Hai Bà Trưng (nối)	Đoạn từ đường Bùi Thị Xuân đến	207	18

	dài)	đường Hai Bà Trưng		
03	Phạm Hùng	Đoạn từ đường quy hoạch đến đường Lê Lợi	415	23
04	Phan Huy Ích	Đoạn từ đường Đặng Thai Mai đến đường Phạm Hùng	498	14
05	Đoàn Thị Điểm	Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường quy hoạch	754	18
06	Nguyễn Hữu Cảnh	Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Hồ Xuân Hương	474	28

VII. Khu quy hoạch dân cư phía Bắc Đài truyền hình tỉnh: 05 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Triệu Quang Phục	Đoạn từ đường Trường Chinh đến đường Lý Thường Kiệt	845	13
02	Hàm Nghi	Đoạn từ đường Trường Chinh đến đường Nguyễn Xí	1020	28
03	Ngô Thì Nhậm	Đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến đường 3 tháng 2	409	17
04	Nguyễn Bình Khiêm	Đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến đường Triệu Quang Phục	404	28
05	Nguyễn Xí	Đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến đường Hàm Nghi	597	13

VIII. Khu quy hoạch dân cư khu phố Phú Thanh: 02 tuyến đường.

Số TT	Tên đường được đặt	Vị trí	Chiều dài (m)	Lộ giới (m)
01	Nguyễn Thượng Hiền	Đoạn từ đường QL14 đến đường Lý Thường Kiệt	544	13
02	Lê Anh Xuân	Đoạn từ đường QL14 đến đường Trần Hưng Đạo	134	13